

NGHỊ QUYẾT
Về phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ
giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2015 - 2020

Giai đoạn 2015 - 2020, kết cấu hạ tầng đồng bộ trên địa bàn huyện Đơn Dương đã cơ bản có những chuyển biến rõ nét, đáp ứng được nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng huyện nông thôn mới của địa phương; hệ thống thủy lợi, điện, đường, trường, trạm, cơ sở vật chất văn hóa, giáo dục được quan tâm đầu tư xây dựng mới. Kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2015 - 2020, cụ thể: Hạ tầng giao thông đã đầu tư xây dựng trên 7,5km đường đô thị, 150km đường giao thông nông thôn và 03 cầu giao thông với tổng kinh phí 550 tỷ đồng; hạ tầng thủy lợi, gồm 08 công trình hồ, kè, 5,4 km kênh mương với tổng kinh phí 121,5 tỷ đồng; hạ tầng giáo dục, gồm 39 công trình với tổng kinh phí 189,5 tỷ đồng; hạ tầng điện, gồm 38km đường dây, 137 trạm biến áp với tổng kinh phí 29,6 tỷ đồng; hạ tầng dân dụng và kỹ thuật khác, gồm 16 công trình với tổng kinh phí 114,8 tỷ đồng; ngoài ra còn nhiều công trình hạ tầng thương mại được xã hội hóa và nhân dân đầu tư hàng trăm tỷ đồng.

Tuy nhiên, một số chương trình trọng tâm, công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2015 - 2020 triển khai còn chậm, hệ thống các trục đường giao thông liên huyện, liên xã tuy được đầu tư nhưng chất lượng còn hạn chế, ảnh hưởng đến việc đi lại và vận chuyển hàng hóa của Nhân dân, nhiều công trình xây dựng còn chậm tiến độ, việc tranh thủ các nguồn vốn còn thấp; công tác duy tu, bảo trì các công trình hạn chế, tuổi thọ công trình thấp, có công trình chưa phát huy hết công năng sử dụng, gây lãng phí.

Nguyên nhân của những hạn chế: Đơn Dương là một huyện thuần về sản xuất nông nghiệp, nguồn thu và vốn đầu tư từ ngân sách có hạn, quỹ đất công hạn hẹp và chịu nhiều thiên tai; công tác lãnh đạo ở một số cấp ủy còn hạn chế, chính quyền thiếu quyết liệt trong công tác chỉ đạo điều hành, một số cơ quan và cán bộ, công chức thực thi nhiệm vụ thiếu tính chủ động, sáng tạo, công tác phối hợp chưa tốt, đặc biệt là trong công tác tuyên truyền, vận động, giải thích liên quan đến đền bù giải phóng mặt bằng; một bộ phận người dân chưa thật sự ủng hộ, đồng thuận, còn lợi dụng dân chủ, chính sách đề đòi hỏi quyền lợi vượt quá mức đền bù, gây khó khăn cho quá trình thực hiện dự án; công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thi công và nghiệm thu các công trình còn hạn chế, thiếu chặt chẽ.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP GIAI ĐOẠN 2021 - 2025,
ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

- Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ phải hài hòa, phù hợp với xu thế phát triển lâu dài của huyện, ưu tiên đầu tư xây dựng công trình phục vụ phát triển kinh tế nhưng cũng chú trọng công trình phục vụ văn hóa - xã hội, thể dục - thể thao; phù hợp với quy hoạch của tỉnh và đảm bảo công tác quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường.

- Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội gắn xây dựng huyện nông thôn mới kiểu mẫu và xây dựng đô thị văn minh.

- Phát triển kết cấu hạ tầng phải gắn liền với phát triển bền vững và đặt biệt cần quan tâm đến vấn đề bảo vệ môi trường. Quy hoạch nơi để xe ô tô có thu phí và quy hoạch quỹ đất xanh trên địa bàn huyện.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- Các công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020 - 2025 phải được khởi công xây dựng và cơ bản đến cuối năm 2025 đưa vào khai thác sử dụng.

- Các công trình theo kế hoạch đầu tư trung hạn đã phê duyệt phải được ghi vốn, khởi công xây dựng và hoàn thành theo kế hoạch.

- Hệ thống thủy lợi đảm bảo được tưới tiêu, giao thông đảm bảo đi lại thuận lợi, hệ thống điện đảm bảo công suất; công trình giáo dục, y tế, nhà văn hóa đạt chuẩn; có công trình TDTT, công viên cây xanh để Nhân dân sinh hoạt.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền và cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020 - 2025 về chương trình trọng tâm, công trình trọng điểm

Cấp ủy đảng, chính quyền, mặt trận và các ban, ngành, đoàn thể từ huyện đến cơ sở tiếp tục nhận thức đúng đắn tầm quan trọng của việc phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, các công trình trọng điểm tác động đến phát triển kinh tế - xã hội để tập trung lãnh, chỉ đạo, tham gia phối hợp tuyên truyền, vận động, đảm bảo cán bộ, công chức biết việc, hiểu việc và thực thi nhiệm vụ; nhân dân hiểu và đồng thuận với chính quyền.

Làm tốt công tác quy hoạch, xây dựng quy hoạch phải đồng bộ, hài hòa mang tính định hướng lâu dài, ổn định nhưng cũng cần có điểm nhấn.

Xây dựng kế hoạch trung hạn và hàng năm, ưu tiên kêu gọi đầu tư công trình trọng điểm, công trình giao thông, thủy lợi lớn, công trình gắn với chỉnh trang đô thị, xây dựng Nông thôn mới kiểu mẫu.

2.2. Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước trong công tác xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ

Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành; sắp xếp, kiện toàn bộ máy các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị trực tiếp thực thi nhiệm vụ. Thành lập tổ giúp việc đối với các dự án trọng điểm, trong đó Thường trực UBND huyện phải là tổ trưởng, lãnh đạo các phòng là thành viên, có phân công chức năng, nhiệm vụ rõ ràng.

Tranh thủ thu hút mọi nguồn vốn đầu tư, thực hiện phân bổ vốn đầu tư kịp thời, đảm bảo hiệu quả và tiết kiệm; xã hội hóa thu hút đầu tư đối với các dự án có tính khả thi cao. Tổ chức triển khai dự án đảm bảo tiến độ xây dựng, tiến độ giải ngân và quản lý chất lượng công trình.

Làm tốt công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời chấn chỉnh, phê bình đối với các cơ quan, cá nhân liên quan dự án chậm tiến độ xây dựng, tiến độ giải ngân và chất lượng công trình không đảm bảo.

2.3. Nâng cao vai trò của cấp ủy Đảng các cấp trong công tác đền bù giải phóng mặt bằng

Cấp ủy Đảng các cấp tăng cường công tác lãnh, chỉ đạo chính quyền và các cơ quan tham mưu, giúp việc thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể phối hợp, hỗ trợ cùng với chính quyền các cấp trong việc tuyên truyền, vận động, giải thích cho Nhân dân hiểu để đồng thuận bàn giao mặt bằng sạch đối với dự án được đầu tư trên địa bàn. Làm tốt công tác đền bù giải phóng mặt bằng, chuẩn bị quỹ đất sạch để thu hút đầu tư và tái định cư.

2.4. Lãnh đạo thực hiện có hiệu quả các dự án đầu tư

a) Đối với hạ tầng phục vụ sản xuất, phát triển kinh tế

- Ưu tiên vốn đầu tư các công trình thủy lợi, đường giao thông, đường điện có tác động lớn đến nhiều hộ dân, vùng sản xuất, phải gắn việc đầu tư xây dựng công trình với xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, chỉnh trang đô thị, đảm bảo được quốc phòng, an ninh và khu vực phòng thủ.

- Quan tâm tập trung các công trình trọng điểm, mang tầm quan trọng như Hồ thủy lợi KaZam, đường ĐT.729 và tuyến nối Thạnh Mỹ - Liên Nghĩa kết nối huyện Đơn Dương với huyện Đức Trọng, đường tránh thị trấn Thạnh Mỹ, hệ thống vỉa hè đường đô thị hai thị trấn. Đến năm 2030, thu hút đầu tư Hồ thủy lợi M'Răng, đường ĐT.727 kết nối với Ninh Sơn, chỉnh trị dòng sông Đa Nhim và một số đường giao thông ven sông Đa Nhim.

- Chú trọng gắn việc đầu tư xây dựng mới với công tác duy tu, bảo dưỡng, đảm bảo công trình được đầu tư phát huy hiệu quả và sử dụng lâu dài.

b) Đối với hạ tầng phục vụ phát triển văn hóa, xã hội

- Tiếp tục đầu tư các công trình giáo dục, y tế, văn hóa đạt chuẩn; chú trọng đầu tư công trình thể dục - thể thao, hoàn thiện khu thể dục - thể thao trung tâm huyện và xây dựng mới khu thể dục - thể thao các xã, thị trấn; đầu tư xây dựng công viên cây xanh để Nhân dân có nơi sinh hoạt. Chỉnh trang hệ thống mạng viễn thông, từng bước ngầm hóa tuyến cáp, đẩy mạnh ứng dụng mạng không dây.

- Quan tâm thu hút đầu tư nhà máy xử lý nước sạch, nhà máy xử lý rác thải tập trung, từng bước chỉnh trang các nghĩa trang trên địa bàn huyện. Tiếp tục thu hút đầu tư hạ tầng thương mại, dịch vụ như chợ, siêu thị, các trung tâm cung ứng dịch vụ phát triển kinh tế - xã hội.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng nhân dân huyện giám sát quá trình xây dựng và thực hiện Nghị quyết; hàng năm xem xét quyết định bổ sung ngân sách để thực hiện đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ theo tinh thần Nghị quyết đã đề ra.

2. UBND huyện cụ thể hóa bằng chương trình, kế hoạch hàng năm để chỉ đạo UBND các xã, thị trấn, các ngành, cơ quan, đơn vị xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể sát với tình hình thực tế để thực hiện. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy để theo dõi, chỉ đạo.

3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì cùng với các cấp ủy Đảng, Mặt trận và các đoàn thể huyện tổ chức quán triệt Nghị quyết này và phổ biến sâu rộng đến đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

4. Ủy Ban kiểm tra Huyện ủy theo dõi, đôn đốc giúp Ban Thường vụ Huyện ủy tăng cường kiểm tra, giám sát, phát hiện những vấn đề mới phát sinh, khó khăn, vướng mắc để kịp thời có biện pháp chỉ đạo.

5. Các tổ chức cơ sở Đảng theo chức năng, nhiệm vụ cụ thể hóa thành Nghị quyết, chương trình, kế hoạch để lãnh đạo địa phương, đơn vị trong phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ. Định kỳ 6 tháng, hàng năm tổ chức sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết, gửi báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy để theo dõi, chỉ đạo.

Nghị quyết này được phổ biến đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong huyện.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực HU, HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy,
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện,
- Các tổ chức cơ sở Đảng,
- Lưu VPHU.

T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ



Trương Văn Tùng